

GIÁO DỤC GIÁ TRỊ (*)

• GS.VS. PHẠM MINH HẠC

4. Điểm qua tình hình giáo dục giá trị trên thế giới

a. Tình hình

Vấn đề GDGT được một số nước chú ý tới từ vài thập kỉ cuối thế kỉ trước. Đến cuối thế kỉ XX, đầu thế kỉ XXI, một số tổ chức quốc tế và một số nước có chương trình, tổ chức chuyên trách về GDGT. Năm 1996, UNICEF tổ chức Hội thảo với sự tham gia của 20 nhà giáo dục bàn về GDGT sống (Living Values Education, LVE), trong đó có giá trị học suốt đời. Hướng tới Hội thảo này, năm 1998 một số nhà giáo và nhà tâm lí học vài bang ở Mỹ đã tổ chức một số hoạt động GDGT sống, tập trung vào tiểu học và trung học cơ sở. Năm 2000 Mỹ lập ra một chương trình và một tổ chức phi lợi nhuận về vấn đề này. Châu Á - Thái Bình Dương có Mạng lưới về giáo dục quốc tế và GDGT (Asia Pacific Network for International and Values Education - APNIEVE). Hội nghị lần thứ 10 (2005) và lần thứ 11 (2007) của APEID (Phát triển canh tân giáo dục châu Á - Thái Bình Dương) thuộc UNESCO Bangkok bàn chuyên đề GDGT, coi đây là nội dung quan trọng nhất để bảo đảm sự phát triển bền vững. Ở đây Úc là một nước triển khai rất tích cực GDGT sống, từ năm 1999 đã có chương trình GDGT sống, có cả Mạng các nhà giáo dục giá trị (Values Educators Networks), năm 2003 lập Hội GDGT sống, có hàng chục dự án về GDGT, Chính phủ Úc có Quỹ xuất bản xây dựng giá trị cho tất cả các trường. Trên phạm vi thế giới cũng có Hội GDGT sống quốc tế kết nạp khoảng 80 nước; có Chương trình GDGT sống với 74 nước thành viên, Việt Nam tham gia Chương trình này (rất tiếc không mấy ai biết đến!). Nam Mỹ từ đầu những năm 90 thế kỉ trước đã sớm đặt vấn đề GDGT; từ đó chính phủ Jamaica đã nhấn mạnh tầm quan trọng của GDGT, năm 1993-1994 nước này đã công bố Chương trình Giá trị và Thái độ. Năm 2005 hội nghị Bộ trưởng giáo dục

châu Mỹ bàn chuyên về chương trình, tài liệu giảng dạy, phương pháp giảng dạy. Anh có Hội đồng GDGT hoạt động với 4 mục đích: nâng cao nhận thức về giá trị và vận dụng vào giáo dục; lập mạng thông tin, trao đổi; quy định khung hoạt động của các thành viên của Hội đồng tham gia xây dựng chính sách giáo dục.

b. Nội dung

Các hệ giá trị của các nước và các tổ chức vô cùng đa dạng, phong phú. Ở đây chúng tôi chỉ giới thiệu rất sơ lược để tham khảo vận dụng vào hoàn cảnh nước ta. Hội GDGT quốc tế (công bố năm 2006) đưa ra 12 giá trị nhân cách và giá trị xã hội then chốt: *hợp tác, tự do, hạnh phúc, lương thiện, khiêm tốn, tình yêu, hòa bình, kính trọng, trách nhiệm, giản dị, khoan dung, thống nhất*. Nhiều nước gắn GDGT với giáo dục đạo đức, giáo dục công dân. Hội đồng tư vấn chương trình Scotland nhấn mạnh các giá trị của các niềm tin cơ bản, các giá trị giao lưu, các hoạt động giáo dục được coi như các giá trị cần hình thành. Tài liệu "Các giá trị mà chúng ta dạy" (1991) của bang Nam Wales Mới đã chủ trương nâng cao chất lượng giáo dục các thái độ và hành vi với 3 loại giá trị: các giá trị của việc học tập, các giá trị về bản thân và về người khác, các giá trị của tinh thần trách nhiệm công dân.

Rất đáng tham khảo là tài liệu của Anh mang tên "*Giáo dục giá trị Sathya Sai*" dựa vào 5 cột trụ: chân lí, hành động đúng, hòa bình, tình yêu, không bạo lực; với các nội dung mục tiêu: (1) làm cho từng học sinh thấm nhuần 5 cột trụ, (2) cam kết hành động có ý thức, (3) thống nhất: đầu - tim - tay (3 T: Trí-Tâm-Tay), (4) giáo dục 3 T: tự chủ, tự tin, tự giác, giúp trẻ ra quyết định và giải quyết vấn đề có hiệu quả, (5) cải thiện giao lưu có hiệu quả và kĩ năng xã hội, giúp tuổi trẻ giải quyết mâu thuẫn và hợp tác làm việc, (6) phát triển cân đối thân thể, tâm trí, tình cảm, ý thức và tinh thần, (7) tạo lập cuộc sống hài hòa ở nhà, cộng đồng, quốc gia, quốc tế, (8) hiểu ra và ý thức được quan hệ phụ thuộc lẫn nhau trong

(*) Tiếp theo kì trước.



gia đình; theo 3 trình độ: nhận biết các giá trị, rồi nâng lên tầm có năng lực phân biệt phải trái - gọi là trình độ đạo đức có suy nghĩ, cuối cùng là trình độ thể hiện giá trị - trình độ thực hành; bằng 5 cách tiến hành: (1) đọc danh ngôn và suy ngẫm từng tuần, (2) tĩnh tâm suy nghĩ, (3) hát tốp ca, (4) kể chuyện, (5) hoạt động nhóm.

Theo tài liệu của Hội GDGT và giáo dục quốc tế, có chương trình giáo dục chủ điểm cho lớp 1 và lớp 2 tiểu học như sau:

Tháng	Lớp 1	Lớp 2
9	Biết tôn trọng	Chất lượng
10	Tinh thần trách nhiệm	Thống nhất
11	Lòng khoan dung	Hòa bình
12	Tinh thần trọng	Hạnh phúc
1	Tình bạn bè	Hi vọng
2	Tình yêu	Kiên nhẫn
3	Lòng dũng cảm	Chăm sóc
4	Biết đánh giá	Khiêm tốn
5	Lòng lương thiện	Giản dị
6	Hiểu biết	

c. Giáo dục giá trị ở Mỹ

Mỹ là nước có khá nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực này. Ở đó người ta thường coi GDGT bắt đầu từ hệ thống giá trị gồm 13 giá trị (phẩm chất) mà con người nên có, do Benjamin Franklin (1706-1790) đề ra từ năm 1741:

- 1- Chừng mực: ăn vừa đủ no, uống vừa khỏi khát;
- 2- Yên lặng: nói, nhưng đủ lợi cho người và mình;
- 3- Ngăn nắp: sắp xếp vật dụng, thời giờ đúng chỗ, đúng lúc;
- 4- Kiên quyết: làm bằng được cái đã dự định, không để thất bại;
- 5- Tiết kiệm: không bỏ phí cái gì;
- 6- Tính công nghiệp: đừng bỏ phí thời gian, bỏ qua cái gì không cần, luôn luôn làm điều có ích;
- 7- Chân thành: đừng gian trá gây hại, nghĩ đúng và nghĩ thế nào nói thế ấy;
- 8- Công lí: đừng nói sai hại cho người, hãy làm phúc cho người, nếu đó là việc của anh;

9- Trung dung: không thái quá, đáng chịu thương tổn cố mà chịu;

10- Vệ sinh: giữ thân thể, quần áo, nhà cửa sạch sẽ;

11- Yên tĩnh: bỏ qua chuyện vật hay sự cố;

12- Thuần khiết: đừng phá rối ai, giữ uy tín bản thân;

13- Khiêm tốn như Chúa Jesus và Socrastes.

Ngày nay nói đến giá trị truyền thống Mỹ, đầu tiên người ta thường nhắc tới tự do cá nhân, thiết chế chính phủ, tự do cải thiện điều kiện sống cho mình, cũng như cho thế hệ con cháu thông qua sáng tạo, canh tân, cần cù lao động bằng mọi cách, trong đó nhiều tài liệu nhấn mạnh: (1) tự do cá nhân mà có khi gọi là chủ nghĩa cá nhân hay tính độc lập của con người, quyền của từng cá thể là hòn đá tảng của hệ giá trị Mỹ. Tiếp đó là (2) cơ hội để thực hiện quyền tự do đó, người ta nói đến quyền lựa chọn giáo dục như là chìa khoá mở ra cơ hội, tạo nên niềm tin ở mọi người: "Anh tự trở thành ai mà anh coi là có thể", tự mình tạo ra năng lực, tài năng của mình, tự hoàn thiện mình. (3) gia đình, (4) tôn trọng riêng tư: thoải mái cá nhân, tự tin, ước vọng cá nhân, cuộc sống riêng. Đây là những giá trị cơ bản của người và xã hội Mỹ, nói gọn lại là: tự do cá nhân, tự tin, bình đẳng cơ hội, cần cù lao động, phúc lợi vật chất, tinh thần ganh đua. Có tài liệu của Edwar Steel và Charles Redding (1961) lại đưa ra một bảng thu gọn hệ giá trị Mỹ hơi khác: niềm tin tôn giáo, giá trị của cá nhân, kết quả và hiệu quả, thay đổi và tiến bộ, đạo đức công bằng, cố gắng, và lạc quan, hiệu quả, thực tế và thực dụng. Tháng 10-2007, Viện Rockridge nhấn mạnh: nói đến giá trị trước hết là nói đến trách nhiệm của từng cá nhân, và phải khẳng định rằng đó là những giá trị tiến bộ, luật pháp phải phản ánh những giá trị mà nhân dân theo đuổi, các giá trị nói lên lòng thiện cảm đối với con người và chăm sóc con người, tự trọng lại là 3 nhóm giá trị: (1) tự do: tự do ý thích, tự do cơ hội; (2) bình đẳng: bình đẳng cơ hội, bình đẳng trước pháp luật, cụ thể là bình đẳng trong giáo dục, trong y tế, không phân biệt đối xử; (3) an ninh, thịnh vượng, chính trực, trách nhiệm, tốt lành (chơi đẹp). Ngày nay nói đến các giá trị Mỹ (Neo

American Values, theo Niki Raapana, 11-2-2007) trên cơ sở tư duy mới, suy nghĩ về tương lai của đất nước, đề xuất hướng về tư tưởng cộng đồng: một tinh thần công dân mới, nhấn mạnh nguyên tắc đồng thuận, tinh thần dân chủ mới, nguyên tắc tự quản, sở hữu công cộng, phân phối công bằng phúc lợi, chính phủ điều khiển thị trường - đó là vai trò to lớn của Nhà nước Liên bang nhằm đem lại hạnh phúc cho mọi người và từng người. Ngày 7-12-2006 Viện Rockridge cũng kêu gọi xây dựng phong trào vì các giá trị tiến bộ, vì một môi trường bền vững, chống chiến tranh, lập các tổ chức bảo vệ hoà bình, các quyền lao động, các quyền của phụ nữ, nhân quyền, v.v... suy rộng ra làm sao đạt được những tiến bộ trong 6 lĩnh vực, như: xã hội - kinh tế, bản sắc chính trị, môi trường, tự do công dân, đời sống tinh thần, chống uy quyền. Tuy nhiên, nhiều người vẫn nói nhiều đến bản sắc Mỹ (tinh thần Mỹ) là phần nhiều vẫn chịu theo khế ước xã hội, đề cao tinh thần tự do, chủ nghĩa cá nhân, năng động, và chủ nghĩa thực dụng - những yếu tố đem lại sự phát triển ngày càng thịnh vượng bao nhiêu năm nay⁽¹⁰⁾.

Biết bao nhiêu học giả đã nghiên cứu về giá trị Mỹ. Đáng chú ý nhất là ý kiến của nhà xã hội học Max Weber khái quát thành 6 giá trị: cần cù lao động, tinh thần tổng hợp, chủ nghĩa cá nhân, phúc lợi, tích cực hoạt động, duy lí (năm 1904 Weber đã tham quan hầu hết nước Mỹ trong 3 tháng, ông rất chú ý đến văn minh Mỹ). V. Lenin rất chú ý tới đầu óc thực tiễn Mỹ. Ở ta, đã có một số tài liệu về Mỹ, trong đó nhà văn hoá Hữu Ngọc đã giới thiệu những giá trị văn hoá Mỹ: bình đẳng, hướng về tương lai, lạc quan, dân chủ, đầu óc độc lập, thời gian là tiền bạc, một xã hội không an bài, dư luận, đầy mâu thuẫn⁽¹¹⁾.

5- Vấn đề của Việt Nam

a. Nước ta rất chú ý đến giáo dục truyền thống văn hoá - lịch sử. Nhất là từ cuối thế kỉ XIX đầu thế kỉ XX, giáo dục tinh thần yêu nước, thương nòi, đạo lí nhân nghĩa, tính nhẫn nại, trí thông minh hiểu học được đặc biệt chú ý...; từ ngày có sự lãnh đạo của Đảng CSVN (1930), nhiều văn kiện của Đảng đã đúc kết, phát triển các giá trị ấy thành ý chí quyết định thắng lợi

phong trào cách mạng, năm 1945 nhân dân ta đã giành được độc lập, tiếp theo là chiến thắng mấy kẻ thù lớn, thống nhất đất nước, hoà bình xây dựng chủ nghĩa xã hội, rồi đổi mới, hội nhập đưa đất nước tiến tới thoát khỏi tình trạng kém phát triển. Tinh thần yêu nước, đoàn kết dân tộc, lòng nhân nghĩa cùng với tính cần cù lao động, thông minh, sáng tạo vượt khó, nhẫn nại giành lấy cuộc sống tự do, hạnh phúc, ngày càng khẳng định và phát huy, phát triển bản sắc văn hoá Việt Nam được thế giới công nhận - có thể ngầm hiểu (chưa có văn bản nào chính thức công bố) đó chính là nội dung quan trọng trong hệ chuẩn mực đạo đức, và đó cũng chính là một nền móng - các giá trị quan trọng bậc nhất trong hệ giá trị Việt Nam - làm cơ sở và nội dung của GDGT.

b. Đối với GDGT, tác phẩm "Đường Cách mệnh" (1927) của Chủ tịch Hồ Chí Minh có một vị trí đặc biệt: Người đã nêu lên 22 thái độ (giá trị) nhân cách - 13 giá trị đối với bản thân, 5 giá trị đối với người khác, 4 giá trị đối với công việc, ngay mặt số lượng cũng đã nói lên ý tưởng trước hết là hoàn thiện bản thân như là điều kiện quyết định đối với con người và làm việc tốt:

+ *Tự mình phải:*

Cần kiệm,
Hoà mà không tư,
Quả quyết sửa lỗi mình,
Cẩn thận mà không nhút nhát,
Hay hỏi,
Nhẫn nại (chịu khó). Hay nghiên cứu, xem xét,
Vị công vong tư,
Không hiếu danh, không kiêu ngạo,
Nói thì phải làm,
Giữ chủ nghĩa cho vững,
Hy sinh,
Ít lòng ham muốn về vật chất,
Bí mật.

+ *Đối với người phải:*

Với từng người thì khoan thứ,
Với đoàn thể thì nghiêm,
Có lòng bày vẽ cho người khác,
Trực mà không táo bạo,
Hay xem xét người.

+ *Làm việc phải:*

Xem xét hoàn cảnh kĩ càng



Quyết đoán,
Dũng cảm,
Phục tùng đoàn thể⁽¹²⁾

Chắc phải viết nhiều trang mới đủ giải thích 22 giá trị này, rồi mỗi giá trị là một chủ đề hay một vài bài theo các trình độ khác nhau cho các đối tượng khác nhau. Ở đây chúng tôi chỉ nêu một nhận xét: giá trị đầu tiên mà mỗi người cần phải có là “cần kiệm” - chăm chỉ, chịu khó, nhẫn nại lao động. Chúng tôi rất thống nhất với các đề xuất đã nêu ở trên, muốn trở thành con người chân chính trước hết phải là người cần kiệm, và theo lí thuyết hiện đại, “vốn người”, “vốn xã hội” tất cả là từ đây; thứ hai, phải có thái độ giá trị “khoan thứ” đối với mọi người, đây là triết lí sống mà loài người đang mong mỏi, ai cũng biết sống khoan dung thì xã hội tốt đẹp biết bao, UNESCO lấy năm 1995 là năm khoan dung với mong muốn mở đầu cho thời đại khoan dung; thứ ba, tinh thần duy lí đã được vận dụng vào công việc - việc gì cũng phải “xem xét hoàn cảnh kĩ càng” - có cách tiếp cận khoa học thì mới thoát khỏi lạc hậu, đi lên hiện đại, nước nào cũng vậy, và con người cũng như thế. “Đường Cách mệnh” là sách gốc của giá trị học Việt Nam nói chung, của GDGT ở nước ta nói riêng. Còn một số trước tác khác của Hồ Chí Minh, như “5 điều Bác Hồ dạy thiếu nhi”, “Tư cách Người Công an Cách mệnh”, v.v..., cần và có thể vận dụng vào giá trị học và GDGT.

c. Sau “Đường Cách mệnh” có thể kể đến “Việt Nam văn hoá sử cương” (1938) của Đào Duy Anh, có nêu một số “tính chất tinh thần” của người Việt, nêu cả những cái hay, cái dở. Ở đây chúng tôi chỉ đề cập đến những đặc điểm có thể coi là những giá trị nhân văn cần lưu truyền, tức là có thể đưa vào nội dung GDGT của chúng ta. Đầu tiên tác giả nêu “thông minh”, rồi trí nhớ tốt, “ham học”, có đầu óc thực tiễn, chăm lao động, “nhẫn nhục”, “hy sinh vì đại nghĩa”, khả năng “thích ứng” cao, “rất trọng lễ giáo”⁽¹³⁾...

Ít lâu sau, vào năm 1944, Nguyễn Văn Huyền xuất bản tác phẩm “Văn minh Việt Nam”, đánh dấu một mốc mới trong công cuộc nghiên cứu tâm lí dân ta với khái quát lớn nhất là tinh thần cộng đồng “Nhà - làng - nước”, khái quát

lên gọi là tinh thần dân tộc, cốt lõi của tinh thần trách nhiệm xã hội bảo đảm sự trường tồn của dân tộc ta. Ông cũng khẳng định những nét lớn tâm lí dân tộc Việt Nam là yêu hoà bình, độc lập, tự do; những nét tính cách đặc trưng: cần cù, nhẫn nại, đầu óc thực tế, ít tính khoa học, dũng cảm, sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp lớn, thông minh, tế nhị, hài hước⁽¹⁴⁾.

Trần Văn Giàu đã có công trình lớn nghiên cứu về giá trị truyền thống của dân tộc Việt Nam mà điển hình là giá trị đạo đức Hồ Chí Minh:

* Tận tụy quên mình vì Tổ quốc, vì nhân dân, vì lí tưởng;

* Khí phách anh hùng, bất khuất, kiên trì chịu đựng gian khổ;

* Nhìn xa trông rộng, ung dung thư thái, khiêm tốn, giản dị, thanh bạch, tao nhã;

* Hài hoà kết hợp;

* Chủ nghĩa nhân đạo: thương người, vì người;

* Trọng đạo đức⁽¹⁵⁾.

Trong mấy thập kỉ gần đây tâm lí học dân tộc Việt Nam đã có một số công trình có thể góp phần xây dựng giá trị học và GDGT, một số ngành, như y tế, có chuẩn mực đạo đức của ngành, một số địa phương, như thủ đô Hà Nội, có Quy định hành vi ứng xử văn hoá...có thể làm tài liệu tham khảo rất bổ ích cho việc làm chương trình, tài liệu dạy và học giá trị trong nhà trường và ngoài nhà trường.

d. Kiến nghị xây dựng và chính thức công bố Hệ giá trị Việt Nam và tiến hành GDGT

Để tiến hành GDGT, cần có hệ giá trị của dân tộc ta, đất nước ta. Tham khảo kinh nghiệm của các tổ chức quốc tế và một số nước, cũng như các công trình nghiên cứu trong nước, các văn kiện của Đảng ta, có thể sớm hoàn thành việc này. Bước đầu chúng tôi xin kiến nghị đưa mấy nội dung sau đây vào văn kiện “Hệ giá trị Việt Nam”:

(1) Phần mở đầu: lịch sử dân tộc ta, đất nước ta đã xây đắp nên Hệ giá trị Việt Nam là tinh thần Việt Nam, bản sắc văn hoá Việt Nam đã giữ vai trò quyết định việc dựng nước và giữ nước, cho đến ngày nay đang đổi mới, hội nhập, phát triển để tiến tới mục đích “dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”.



(2) Hệ giá trị Việt Nam bao gồm mấy nhóm sau:

- + Thứ nhất: các giá trị chung của loài người, như: tính người, tình người - các giá trị cội nguồn;
- + Thứ hai: các giá trị chung của thế giới, khu vực, như: hoà bình, an ninh, hợp tác, hữu nghị không xâm phạm chủ quyền - độc lập dân tộc...
- + Thứ ba: các giá trị dân tộc, như: tinh thần dân tộc, lòng yêu nước, nhân nghĩa (tương thân, tương ái...), tinh thần cộng đồng...
- + Thứ tư: các giá trị cá thể như:
 - Giá trị lao động - giá trị gốc của tồn tại người,
 - Trí tuệ, sáng tạo - giá trị tiêu biểu nhất của con người,
 - Trách nhiệm xã hội - giá trị cao quý nhất của con người,
 - Các quyền con người, quyền công dân,
 - Thái độ đối với bản thân, với người khác, với công việc...
- + Các giá trị liên quan đến gia đình: yêu cha mẹ, anh chị em...

e. Xây dựng chương trình GDGT. Hiện nay chúng ta đã có Tiêu chuẩn nghề nghiệp của nhà giáo ở một số cấp học, đang xây dựng cho các cấp học còn lại. Trước đây (1986-1990), trong văn bản "Mục tiêu kế hoạch đào tạo" các cấp học cũng có các yêu cầu về thái độ (giá trị) đối với học sinh. Nhiều trường có nội quy, trong đó có các chuẩn mực (giá trị) đạo đức của học sinh. Tổng kết việc triển khai các văn bản này và theo Hệ giá trị Việt Nam, xây dựng chương trình chung, chương trình riêng cho từng cấp, bậc học về GDGT, theo hướng có một ít giờ sinh hoạt tập thể, ngoại khoá, kết hợp với môn GD đạo đức, GD công dân, hoạt động trong trường, ngoài trường phối hợp với gia đình, các đoàn thể. Viết sách, tài liệu tham khảo...

g. Một số tài liệu tham khảo. Trong Điều tra giá trị châu Á (2001-2005) có một câu hỏi: Bạn thấy có cần tiến hành giáo dục tinh thần yêu nước không? Số người tham gia Điều tra =N. 7 nước tham gia. Kết quả: ở Việt Nam tỉ lệ (%)N "đồng ý và rất đồng ý là cần" cao hơn các nước khác (bảng 1).

Bảng 1. Nhu cầu giáo dục tinh thần yêu nước

Nước,vùng	N	Đồng ý là có nhu cầu (%)	Thứ hạng
Việt Nam	1.000	82.7	1
Trung Quốc	2.000	80.8	2
Triều Tiên	1.023	66	3
Đài Loan	1.006	60.5	4
Singapore	1.038	46.4	5
Hồng Kông	1.000	46	6
Nhân Bản	1.000	36	7

Nguồn: Điều tra giá trị châu Á, Trung tâm nghiên cứu Nippon, 2006

Bảng số liệu này càng củng cố thêm ý kiến đề xuất cần mau chóng bắt tay vào GDGT một cách bài bản, hệ thống cho thế hệ trẻ, chuyển các tri thức, kĩ năng thành thái độ giá trị đúng đắn, thể hiện giá trị bản thân vào cuộc sống, được xã hội đánh giá đúng giá trị của từng người, và từng người được hưởng thụ tương thích với đóng góp của mình. Như vậy, từng người, gia đình, cộng đồng xã hội cùng phát triển bền vững.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Tài liệu tham khảo, TTXVN, 30-12-2007.
2. Asia News. 9-2006.
3. Tài liệu tham khảo, TTXVN, 15-1-2008.
4. *Cây đũa thần của ông Lý*. Báo Tuổi trẻ, 1-9-2007.
5. *Bav, người truyền cảm hứng cuộc sống cho giới trẻ*, Báo Thanh niên, 10-5-2007.
6. *Karl Marx, F. Angeles*, NXB Chính trị quốc gia, toàn tập, t. 42, tr. 130.
7. *Max Weber. Thân thế và sự nghiệp*, Mạng Google.
8. Phạm Minh Hạc. *Tìm hiểu khoa học về giá trị, T/C Nghiên cứu con người*, số 6 (15) 2004.
9. W. Huitt. *Giá trị, T/C Tâm lí học giáo dục về quan hệ qua lại*, Đại học bang Valdosta, 2004.
10. *Giáo dục giá trị*, Mạng Google.
11. Hữu Ngọc. *Hồ sơ văn hóa Mỹ*, NXB Thế giới, Hà Nội, 1995, tr. 207-214.
12. *Hồ Chí Minh*, NXB Chính trị quốc gia, toàn tập, t. 2, tr. 260.
13. Đào Duy Anh. *Việt Nam văn hóa sử cương*, NXB Văn hóa Thông tin, Hà Nội, 2002, tr. 23.
14. Phạm Minh Hạc, *Nghiên cứu con người đi vào CNH, HĐH*, NXB Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2001, tr. 224-225.
15. Trần Văn Giàu. *Giá trị tinh thần truyền thống của dân tộc Việt Nam*, NXB TP. Hồ Chí Minh, 1993.

SUMMARY

The author presents the theoretical, practical basis of value education and the mission, tasks, approaches in value education for the young regeneration in the current time.